

Số: 03/PA-UBND

Xã Khúc Thừa Dụ, ngày 28 tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Khúc Thừa Dụ

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

II. THỰC TRẠNG THÔN

1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 17 thôn.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 12 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 05 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: Không.
 - + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 02 thôn.
 - + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 03 thôn.
- c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu.

Hiện trên địa bàn xã có 16/17 thôn có nhà văn hóa để phục vụ hoạt động sinh hoạt cộng đồng cho người dân; 01 thôn không có nhà văn hóa (thôn Đà Phố) hiện đang sử dụng trụ sở của UBND xã Kiến Phúc cũ là nơi sinh hoạt cộng đồng; 13/17 thôn có sân thể thao gồm (*thôn Ngọc Chi, Lũng Quý, Cúc Thị, An Lãng, Phụ Dực, Bò Dương, Động Trạch, Quang Rực, Đông Cao, Xuyên Hử, Bồng Lai, Đồng Bình, Đà Phố*); 04 thôn đã quy hoạch sân thể thao nhưng chưa xây dựng (*Đồng Hội, Nhân Lý, An Cúc, Cúc Bò*)

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2. Tổ chức tại thôn.

Các thôn trên địa bàn xã đã thành lập các tổ chức tại thôn gồm: 01 Chi bộ Đảng, 01 Ban công tác Mặt trận, 01 Chi hội Cựu Chiến binh, 01 Chi hội Phụ nữ, 01 Chi đoàn thanh niên, 01 Chi hội Người cao tuổi, 01 Chi hội Nông dân .

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

Tổng số 37 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn 09 người, Bí thư cho bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn 04 người; Bí thư Chi bộ 04 người (*trong đó 01 Bí thư chi bộ do công chức xã phụ trách*); Trưởng thôn 08 người, Trưởng ban công tác mặt trận 13 người.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 01 người; từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 10 người; từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 09 người và trên 60 tuổi: 17 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 00 người; Đại học: 05 người; Cao đẳng và Trung cấp: 05 người; Dưới Trung cấp: 27 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ.

Tổng số 69 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh:

- + Phó Trưởng thôn 15 người;
- + Thôn đội trưởng: 14 người.

+ Công an viên (An ninh cơ sở): 40 người.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 03 người; từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 15 người; từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 17 người và trên 60 tuổi: 34 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 00 người; Đại học: 01 người; Cao đẳng và Trung cấp: 02 người; Dưới Trung cấp: 66 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố.

Tổng số 68 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh:

+ Bí thư Chi đoàn thanh niên: 17 người;

+ Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ: 17 người.

+ Chi hội trưởng Chi hội Nông dân: 17 người;

+ Chi hội trưởng Chi hội Cựu Chiến binh: 17 người.

(Hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương cũ)

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 08 thôn trên địa bàn xã Khúc Thừa Dụ thành 04 thôn cụ thể:

1.1. Sáp nhập thôn Đồng Hội với thôn Bồ Dương để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Bồ Dương. Sau sắp xếp thôn Bồ Dương đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn.

- Tên thôn mới: thôn Bồ Dương

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Bồ Dương: Phía Bắc giáp thôn An Cúc và thôn Lũng Quý, phía Nam giáp tỉnh Hưng Yên, phía Đông giáp thôn Động Trạch, phía Tây giáp thôn Cúc Bồ.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Bồ Dương.

+ Số hộ gia đình: 1031 hộ;

+ Số nhân khẩu: 3381 người, trong đó có 156 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Bồ Dương là: 320, 5 hecta, trong đó: diện tích đất ở là 50,17 hecta; diện tích đất sản xuất là 300,33 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: có 02 Nhà văn hóa, 01 sân thể thao, 05 cơ sở tín ngưỡng tôn giáo (Đình làng Bồ Dương, chùa Đại Bi, chùa Kim Liên, chùa Hội Am và Miếu cách).

- Sau khi sáp nhập, thôn Bồ Dương dự kiến thành lập 01 Chi bộ đảng, 01 Ban Công tác Mặt trận thôn, 01 chi hội Phụ nữ, 01 chi hội Nông dân, 01 chi hội Cựu chiến binh, 01 chi hội Người Cao tuổi, 01 Chi đoàn thanh niên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn có vị trí địa lý liền kề nhau, 01 thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình; 01 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 05 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

+ Số lượng hiện có mặt: 09 người.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Phó trưởng thôn, 01 Thôn Đội trưởng, 06 An ninh cơ sở, dôi dư 01 Thôn Đội trưởng.

1.2. Sáp nhập thôn Đồng Bình với thôn Nhân Lý để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Nhân Bình. Sau sắp xếp thôn Nhân Bình đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn.

- Tên thôn mới: thôn Nhân Bình

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Phía Bắc giáp thôn Đông Cao và thôn Xuyên Hử, phía Nam giáp thôn Bồ Dương (sau sắp xếp, tổ chức lại), phía Đông giáp thôn Bồng Lai, phía Tây giáp thôn An Cúc và thôn Ngọc Chi (thôn Bắc Sơn sau sắp xếp, tổ chức lại).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Nhân Bình.

+ Số hộ gia đình: 838 hộ;

+ Số nhân khẩu: 2754 người, trong đó có 54 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Nhân Bình là: 224 hecta, trong đó: diện tích đất ở là 57,11 hecta; diện tích đất sản xuất là 166,89 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: có 02 Nhà văn hóa, 01 sân thể thao, 05 cơ sở tín ngưỡng tôn giáo (Nhà thờ Đồng Bình, chùa Bụt Mọc, Đình Đồng Bình, Đình Nhân Lý, Đền Bà Cô).

- Sau khi sáp nhập, thôn Nhân Bình dự kiến thành lập: 01 Chi bộ đảng, 01 Ban Công tác Mặt trận thôn, 01 chi hội Phụ nữ, 01 chi hội Nông dân, 01 chi hội Cựu chiến binh, 01 chi hội Người Cao tuổi, 01 Chi đoàn thanh niên.

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại*: 02 thôn có vị trí địa lý liền kề nhau, 01 thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình; 01 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) *Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

+ Số lượng hiện có mặt: 09 người.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 02 Phó Trưởng thôn, 01 Thôn Đội trưởng, 06 An ninh cơ sở, dôi dư 01 Thôn Đội trưởng.

1.3. Sáp nhập thôn Ngọc Chi với thôn An Cúc để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Bắc Sơn. Sau sắp xếp thôn Bắc Sơn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn*.

- Tên thôn mới: thôn Bắc Sơn

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Phía Bắc giáp thôn Xuyên Hử, phía Nam giáp thôn Lũng Quý, phía Đông giáp thôn Nhân Bình (sau sắp xếp, tổ chức lại), phía Tây giáp xã Tân An.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Bắc Sơn.

+ Số hộ gia đình: 523 hộ;

+ Số nhân khẩu: 1730 người, trong đó có 46 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Bắc Sơn là: 220 hecta, trong đó: diện tích đất ở là 29,4 hecta; diện tích đất sản xuất là 190,6 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: có 02 Nhà văn hóa, 01 sân thể thao, 04 cơ sở tín ngưỡng tôn giáo (chùa Ngọc Chi, chùa An Lạc, miếu Ngọc Chi, miếu An Cúc).

- Sau khi sáp nhập, thôn Bắc Sơn dự kiến thành lập 01 Chi bộ đảng, 01 Ban Công tác Mặt trận thôn, 01 chi hội Phụ nữ, 01 chi hội Nông dân, 01 chi hội Cựu chiến binh, 01 chi hội Người Cao tuổi, 01 Chi đoàn thanh niên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 2 thôn có vị trí liền kề, 01 thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình; 01 thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 05 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

+ Số lượng hiện có mặt: 07 người

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Phó Trưởng thôn, 01 Thôn Đội trưởng, 05 An ninh cơ sở.

1.4. Sáp nhập thôn An Lăng với thôn Cúc Thị để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Cúc Thị. Sau sắp xếp thôn Cúc Thị đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn.

- Tên thôn mới: thôn Cúc Thị

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Phía Bắc giáp thôn Lũng Quý, phía Nam giáp thôn Đà Phố, phía Đông giáp thôn Cúc Bò, phía Tây giáp thôn Đà Phố và xã Tân An.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Cúc Thị

+ Số hộ gia đình: 687 hộ;

+ Số nhân khẩu: 2320 người, trong đó có 70 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Cúc Thị là: 301 hecta, trong đó: diện tích đất ở là 30,17 hecta; diện tích đất sản xuất là 270,83 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: có 02 Nhà văn hóa, 02 sân thể thao, 02 cơ sở tín ngưỡng tôn giáo (chùa An Lăng, chùa Hồng Quang).

- Sau khi sáp nhập, thôn Cúc Thị dự kiến thành lập 01 Chi bộ đảng, 01 Ban Công tác Mặt trận thôn, 01 chi hội Phụ nữ, 01 chi hội Nông dân, 01 chi hội Cựu chiến binh, 01 chi hội Người Cao tuổi, 01 Chi đoàn thanh niên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 2 thôn có vị trí liền kề, có chung nguồn gốc lịch sử, 01 thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình; 01 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) *Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

+ Số lượng hiện có mặt: 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Bí thư chi bộ.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

+ Số lượng hiện có mặt: 09 người

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 02 Phó Trưởng thôn, 01 Thôn Đội trưởng, 05 An ninh cơ sở, dôi dư 01 Thôn Đội trưởng.

2. Giữ nguyên 09 thôn, gồm:

2.1 Thôn Đà Phố.

- Số hộ gia đình: 865 hộ;

- Số nhân khẩu: 2856 người;

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 88 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 214 hecta;

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.2. Thôn Động Trạch

- Số hộ gia đình: 430 hộ;

- Số nhân khẩu: 1500 người;

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 42 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 128 hecta;

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.3. Thôn Quang Rực

- Số hộ gia đình: 762 hộ;
 - Số nhân khẩu: 2789 người;
 - Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 65 đảng viên;
 - Diện tích tự nhiên: 226 hecta;
 - Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;
 - Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người.
- Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.4. Thôn Đông Cao

- Số hộ gia đình: 1140 hộ;
 - Số nhân khẩu: 4214 người;
 - Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 71 đảng viên;
 - Diện tích tự nhiên: 401 hecta;
 - Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;
 - Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người.
- Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.5. Thôn Xuyên Hử

- Số hộ gia đình: 440 hộ;
 - Số nhân khẩu: 1381 người;
 - Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 45 đảng viên;
 - Diện tích tự nhiên: 200,64 hecta;
 - Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận thôn; 01 Trưởng thôn,
 - Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 04 người.
- Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.6. Thôn Bồng Lai

- Số hộ gia đình: 1260 hộ;
- Số nhân khẩu: 4505 người;
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 63 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 320,28 hecta;

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 07 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.7. Thôn Lũng Quý

- Số hộ gia đình: 434 hộ;

- Số nhân khẩu: 1446 người;

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 48 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 143 hecta;

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 04 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.8. Thôn Cúc Bô

- Số hộ gia đình: 917 hộ;

- Số nhân khẩu: 3295 người;

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 47 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 217 hecta;

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn;

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 04 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.9. Thôn Phụ Dực

- Số hộ gia đình: 513 hộ

- Số nhân khẩu: 1666 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 42 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 181 hecta

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn đảm bảo quy định từ 400 hộ gia đình trở lên.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).

3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các thôn, tổ dân phố giữ ổn định)

Tổng số: 13 thôn, trong đó:

- 13 thôn, tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.
- Không có thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN (TDP); VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ

5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nêu tại Mục II Phương án này, UBND xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 16
- Tổng số dự kiến sử dụng: 16
- Tổng số dôi dư: Không.

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 13
- Tổng số dự kiến sử dụng: 13
- Tổng số dôi dư: Không.

2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của các thôn sau sắp xếp, tổ chức lại.

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Khúc Thừa Dụ; Ủy ban nhân dân xã gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy;
- TTr HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hải